TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập-Tự do-Hạnh phúc
Số: 182/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 01 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 252/2017/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê C, sinh năm 1984;

Cư trú tại: Số nhà 123/5, ấp Vĩnh X, xã Dương Xuân H, Huyện Châu C, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992;

Cư trú tại: Số nhà 281/3, ấp Xuân H, xã T, Huyện Châu C, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê C và bà Nguyễn Thị H.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê C và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị H là người được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục người con chung tên là Lê Thị H, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2013, hiện tại bà H đang nuôi dưỡng. Ông C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lê C được quyền thăm nom người con chung tên là Lê Thị H, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2013, không ai được cản trở. Ông C thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Khi có căn cứ thì ông C, bà H hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng thì ông C, bà H có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Về tài sản chung và nợ chung: Không.

Về án phí: Ông Lê C tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Lê C đã nộp số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007908 ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Châu C tỉnh A được chuyển thu thành án phí sơ thẩm số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), hoàn trả cho ông C số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự (1b);
- VKSND Huyện Châu C (2b);
- Chi cục THADS Huyện Châu C (1b);
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS (1b); Lưu VT (1b).

Diệp Song Tiền